

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HNGĐ- ST

Ngày: 22-9-2022

V/v " thay đổi người trực tiếp  
nuôi con sau khi ly hôn "

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH- TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trường Ca và bà Vũ Thị Linh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc Thị Thủy- Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị Lệ- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 162/2022/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 về việc " thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn ".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXX-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Văn C, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn Y, xã Y2, huyện P, tỉnh Bắc Ninh

- Bị đơn: Chị Vũ Việt P, sinh năm 1992

ĐKHKTT: Khu dân cư N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương

Hiện đang tạm giam tại trại giam quân khu 3 (địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam)

Người được ủy quyền của chị Vũ Việt P và người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu dân cư N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương

( Anh C có mặt, bà L, chị P vắng mặt có đề nghị xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26-7-2022 và trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án nguyên đơn là anh Vũ Văn C trình bày: Anh và chị Vũ Việt P kết hôn vào năm 2014. Anh chị có 01 con chung là Vũ Thị Hồng Ánh, sinh ngày 07-12-2015. Do cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên anh chị đã ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Tại Quyết định số 28 ngày 3-5-2017 đã quyết định giao cháu Vũ Thị Hồng A cho chị Vũ Việt P nuôi dưỡng. Hàng tháng anh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/tháng từ tháng 5-2017 đến khi cháu A trưởng thành đủ 18 tuổi. Kể từ khi ly hôn chị P chăm sóc cháu không ảnh hưởng gì đến cuộc sống của cháu. Tuy nhiên đến năm 2022 anh được biết chị P bị tạm giam quân khu 3. Do vậy chị P không thể trực tiếp nuôi con được. Cháu A đang được mẹ đẻ chị P chăm sóc. Tuy nhiên việc bà ngoại chăm sóc cháu không đảm bảo được việc giáo dục và chăm lo cho cháu. Cháu A học hành ngày một xa sút. Chị P nói kể từ khi ly hôn anh không chăm sóc con là không đúng. Vì anh vẫn thăm nom cháu. Việc cấp dưỡng hàng tháng anh không đưa trực tiếp cho chị P nhưng bố mẹ đẻ anh vẫn đưa tiền cho chị nuôi cháu. Chị P yêu cầu trả tiền cấp dưỡng theo mức 1.000.000 đồng/ tháng kể từ khi ly hôn đến tháng 9 -2022 anh đồng ý.

Nay quan điểm của anh đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Vì thực tế hiện nay chị P không đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng cháu. Anh tự nguyện không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh đang làm kinh doanh nhỏ thu nhập hàng tháng ổn định khoảng 20.000.000 đồng. Anh có nhà riêng và chưa kết hôn với ai nên anh đủ điều kiện để chăm sóc cháu.

Bị đơn là chị Vũ Việt P trình bày: Chị và anh Vũ Văn C ly hôn vào năm 2016. Tòa án đã giao con là Vũ Thị Hồng A, sinh ngày 07-12-2015 cho chị nuôi dưỡng. Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng. Kể từ khi ly hôn chị vẫn luôn đảm bảo cho cháu A được ăn mặc, sinh hoạt, vui chơi cũng như giáo dục cháu được tốt. Hiện nay cháu đang ở cùng với mẹ đẻ chị là bà Nguyễn Thị L. Chị bị tạm giam từ tháng 7-2021 về tội sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên chị vẫn đảm bảo được việc chăm sóc con. Chị có gửi 200.000.000 đồng cho mẹ chị để nuôi dưỡng cháu trong thời gian chị đi vắng. Khi bị tạm giam tại trạm tạm giam quân khu 3 chị đã làm giấy ủy quyền cho bà L được thay mặt chị chăm sóc và nuôi dưỡng cháu.

Kể từ khi ly hôn anh C không có trách nhiệm với cháu. Chưa lần nào thực hiện nghĩa vụ chu cấp đối với cháu A và cũng không thăm nom chăm sóc khi cháu ốm đau hay quan tâm việc học hành của cháu như một người bố đáng lẽ

phải làm. Lý do chị và anh C ly hôn là do anh C có hành vi bạo hành gia đình với chị. Anh C có sử dụng ma túy trong thời gian chị và anh chung sống. Chị không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con. Chị yêu cầu anh C phải hoàn trả đầy đủ số tiền cấp dưỡng nuôi con trong suốt 7 năm qua và thực hiện đầy đủ chu cấp hàng tháng để mẹ chị nuôi cháu trong thời gian chị vắng mặt. Thời gian trước đây chị nuôi con đảm bảo đầy đủ nên không làm đơn yêu cầu thi hành án. Do điều kiện hiện nay chị đang bị tạm giam nên đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án vắng mặt chị. Chị ủy quyền cho mẹ chị thay mặt chị tham gia phiên tòa.

Bà Nguyễn Thị L mẹ đẻ chị P trình bày: Chị P và anh C đã ly hôn vào năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Yên Phong tỉnh Bắc Ninh. Theo quyết định của Tòa án giao cháu Vũ Thị Hồng A cho chị P nuôi dưỡng. Kể từ khi ly hôn chị P và cháu A ở cùng với bà. Bà giúp đỡ chị P về chỗ ở cũng như chăm sóc con chung. Chị P vẫn luôn đảm bảo được điều kiện tốt nhất cho cháu, không làm ảnh hưởng đến việc phát triển cũng như giáo dục cháu. Bà đề nghị Tòa án xem xét tiếp tục giao con cho chị P nuôi dưỡng. Bà vẫn đảm bảo việc giúp chị P chăm sóc cháu. Từ khi ly hôn anh C không quan tâm chăm sóc cháu, chỉ thời gian gần đây khi chị P gặp chuyện thì anh C mới đón cháu về và đòi quyền nuôi con. Chị P bị tạm giam tại trại tạm giam quân khu 3 về tội liên quan đến ma túy. Bà không biết tội danh gì. Khi chị P bị tạm giam chị đã có giấy ủy quyền giao lại con cho bà chăm sóc trong thời gian này.

Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Bà đồng ý nhận sự ủy quyền của chị P tham gia phiên tòa nhưng do bận công việc nên bà đề nghị xét xử vắng mặt bà.

Tại phiên tòa anh C vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại quá trình giải quyết vụ án. Anh xác định tại phiên tòa đã thanh toán xong tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị P kể từ tháng 5-2017 đến tháng 9-2022 là 65.000.000 đồng. Mẹ chị P là bà L đã nhận thay. Bị đơn chị P vắng mặt giữ nguyên quan điểm đã trình bày. Bà L có mặt khi hội đồng xét xử đang nghị án. Bà L đồng ý tiếp tục nhận sự ủy quyền của chị P. Bà xác định đã nhận đủ số tiền cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 5-2017 đến tháng 9-2022 là 65.000.000 đồng do anh C giao. Bà rút không yêu cầu Tòa án giải quyết nội dung này trong vụ án. Sau khi nhận tiền xong bà L về không tham gia phần tiếp theo của phiên tòa.

Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của

những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án chấp hành đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án:

Áp dụng Điều 81,82,83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao con chung là Vũ Thị Hồng A, sinh ngày 07-12-2015 cho anh Vũ Văn C được trực tiếp nuôi dưỡng, thời gian kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh C tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Anh Vũ Văn C phải chịu án phí 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1].Về tố tụng : Bị đơn chị Vũ Việt P đã được triệu tập hợp lệ và có đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Phương.

[2].Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy: Anh C và chị P có 01 con chung là Vũ Thị Hồng A, sinh ngày 07-12-2015. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 28/2017/QĐST-HNGGD ngày 03-5-2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã quyết định giao cho chị Vũ Việt P được nuôi cháu Vũ Thị Hồng A. Do vậy kể từ khi ly hôn đến nay cháu Hồng A do chị P chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C, chị P cùng xác định cháu A ở với chị P vẫn đảm bảo về nuôi dưỡng cũng như giáo dục. Tuy nhiên, qua xác minh với cô giáo chủ nhiệm cháu A tại trường tiểu học Chu Văn An xác định cháu A là học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, không có biểu hiện về ảnh hưởng đến tâm lý. Cháu A có lực học trung bình – khá. Mẹ cháu bận công việc nên việc đóng góp các khoản thu nộp, đưa đón cháu, hay trao đổi về việc học tập của cháu chủ yếu là bà ngoại cháu. Mặt khác thực tế kể từ tháng 7-2021 đến nay chị P bị tạm giam tại trại Tạm

giám quân khu 3 nên không thể trực tiếp chăm sóc cháu được. Việc nuôi dưỡng chăm sóc cháu A đều do bà L mẹ chị P thực hiện.

Đánh giá về điều kiện thực tế hiện nay chị P không thể chăm sóc, giáo dục cháu Ngọc A bằng anh C. Anh C có nơi ở, công việc ổn định và có sự hỗ trợ của bố mẹ đẻ. Mặc dù cháu A có ý kiến muốn được ở với mẹ nhưng hiện nay cháu chưa đủ 7 tuổi nên không phải xem xét nguyện vọng của cháu. Do vậy để đảm bảo việc chăm sóc, giáo dục cháu được thuận lợi, tốt nhất và cũng là thực hiện quyền, nghĩa vụ của cha mẹ với con cái nên yêu cầu của anh C về thay đổi nuôi con sau khi ly hôn là có căn cứ. Áp dụng Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung là Vũ Thị Hồng A, sinh ngày 07-12-2015 cho anh Vũ Văn C được trực tiếp nuôi dưỡng thời gian kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu A trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh C tự nguyện không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra việc giải quyết.

Xét yêu cầu của chị P về việc buộc anh C phải trả số tiền cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng thời gian kể từ tháng 5-2017 cho đến tháng 9-2022. Tại phiên tòa anh C đã trả đủ cho bà L mẹ chị P nhận thay số tiền 65.000.000 đồng. Bà L thay mặt chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết nội dung này nên không đặt ra việc giải quyết.

[3]. Về án phí: Anh Vũ Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 81,82,83,84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn C về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao con chung là Vũ Thị Hồng A, sinh ngày 07-12-2015 cho anh Vũ Văn C được trực tiếp nuôi dưỡng. Thời gian giao nuôi con kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh C tự nguyện không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Vũ Việt P có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Chị P yêu cầu anh C trả tiền cấp dưỡng từ tháng 5-2017 đến tháng 9-2022. Anh C đã thực hiện xong nên không đặt ra việc giải quyết.

3.Về án phí: Anh Vũ Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ số tiền anh đã nộp tạm ứng là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0003070 ngày 26-7-2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh. Anh C đã nộp đủ án phí.

Báo cho nguyên đơn được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Chí Linh;
- Đương sự;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ, Tòa án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nguyệt**